

Bản án số: 07/2022/HS-ST

Ngày 14-11-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TU, TỈNH LC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Dương Thị Tuyết Thanh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Triệu Phúc Vượng và Ông Nguyễn Nam Giang

- Thư ký phiên tòa: Ông Lương Văn Đoàn - Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện TU, tỉnh LC tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Kiến Thắng - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 11 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện TU xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 10/2022/TLST-HS ngày 11 tháng 10 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 10/2022/QĐXXST-HS ngày 01/11/2022 đối với bị cáo:

Họ và tên **Nông Văn V**; tên gọi khác: Không; giới tính: Nam; sinh năm 1992; Nơi sinh: Huyện M, tỉnh H; Nơi cư trú: Bản P, xã Th, huyện TU, tỉnh LC; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Tày; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 9/12; Con ông Nông Văn Qu, sinh năm 1960 và con bà Nông Thị Ngh, sinh năm 1959; Gia đình có 07 anh em, bị cáo là con thứ bảy trong gia đình; Vợ: Vĩ Thị M, sinh năm 1990; Con: có 02 con, con lớn sinh năm 2016, con nhỏ sinh năm 2021; Tiền án; tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 16/6/2022, đến ngày 22/6/2022 bị cáo bị áp dụng biện pháp “Cấm đi khỏi nơi cư trú” tại xã Th, huyện TU, tỉnh LC. Có mặt tại phiên tòa.

* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Chị Vĩ Thị Minh, sinh năm 1990; địa chỉ: Bản P, xã Th, huyện TU, tỉnh LC. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ 30 phút, ngày 16/6/2022, Nông Văn V điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại xe Lead màu sơn đỏ đen, biển kiểm soát 25B1-542.00 của gia đình đi từ nhà đến địa phận tổ dân phố 21, thị trấn TU, huyện TU thì gặp Mò Văn Cu, sinh năm 1974, trú cùng bản. Qua trao đổi Cu đưa cho Vương 100.000 đồng để Vương đi mua hộ Heroine, Vương đồng ý. Sau đó, Vương điều khiển xe mô tô lên đồi chè thuộc tổ dân phố 3, thị trấn TU, huyện TU để tìm mua Heroine nhưng không mua được và gặp Lò Văn Nam, sinh năm 2000, trú cùng bản hỏi có mua được Heroine không thì Vương trả lời không mua được mà phải đi xuống bản Noong Thắng, xã Phúc Than, huyện Than Uyên, tỉnh LC để mua Heroine. Nghe vậy, Nam đưa cho Vương 100.000 đồng để đi mua hộ Heroine, Vương đồng ý và nhận tiền. Sau đó, Vương điều khiển xe mô tô xuống bản Noong Thắng, xã Phúc Than, huyện Than Uyên để tìm mua Heroine. Tại đây, Vương gặp và nhờ 01 người phụ nữ không rõ nhân thân lai lịch mua hộ được 01 gói Heroine bên ngoài gói bằng mảnh nilon màu xanh với giá 400.000 đồng (*trong đó 200.000 đồng là tiền của Vương, 100.000 đồng của Nam, 100.000 đồng của Cu*). Sau khi mua được Heroine thì bị cáo nhặt 01 mảnh nilon màu trắng gói thêm phía bên ngoài rồi cầm trong lòng bàn tay trái rồi điều khiển xe đi về. Đến hồi 13 giờ 30 phút, cùng ngày, Vương điều khiển xe mô tô và cầm 01 gói Heroine trong lòng bàn tay trái về đến địa phận bản Pắc Ta, xã Pắc Ta, huyện TU thì bị Công an huyện TU phát hiện, bắt quả tang. Vật chứng thu giữ trong lòng bàn tay trái của Nông Văn V gồm: 01 gói Heroine bên ngoài được gói bằng mảnh nilon màu trắng, bên trong được gói bằng mảnh nilon màu xanh có khối lượng là 0,72 gam; 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại xe Lead màu sơn đỏ đen, biển kiểm soát 25B1-542.00.

Quá trình điều tra, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện TU đã triệu tập Mò Văn Cu để lấy lời khai, đối chất nhưng Cu không thừa nhận việc đưa tiền để Nông Văn V mua hộ, việc Vương mua bán, tàng trữ trái phép Heroine, Cu không biết. Đối với Lò Văn Nam, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện TU đã tiến hành xác minh tại địa phương xác định có người tên Lò Văn Nam nhưng đã đi khỏi địa phương từ ngày 17/6/2022, hiện gia đình và chính quyền địa phương không biết đi đâu, làm gì.

Ngày 16/6/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện TU đã tiến hành thành lập hội đồng mở niêm phong, xác định khối lượng, lấy mẫu vật giám định và niêm phong vật chứng. Tại bản Kết luận giám định số 77 ngày 17/6/2022 của người giám định tư pháp theo vụ việc kết luận: 01 gói chất bột, màu trắng bên ngoài được gói bằng mảnh nilon màu trắng, bên trong được gói bằng mảnh nilon màu xanh có khối lượng là 0,72 gam. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện TU đã trích 0,1 gam trong tổng số 0,72 gam chất bột, màu trắng theo Nông Văn V khai nhận là Heroine gửi giám định. Tại kết luận giám định số 560/GĐ-KTTH ngày 19/6/2022

của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh LC kết luận: “01 mẫu chất bột màu trắng gửi giám định là ma túy, loại: Heroine”

Bản cáo trạng số 74/CT-VKS-TU ngày 10/10/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện TU đã truy tố bị cáo Nông Văn V về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về Bản kết luận điều tra số 65/KLĐT ngày 22/9/2022 của Cơ quan CSĐT Công an huyện TU và Bản cáo trạng nêu trên.

Tại phiên tòa, vị đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo từ 01 năm 08 tháng đến 02 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo và xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung Bản cáo trạng, không có ý kiến tranh luận đối với quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện TU.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có ý kiến tranh luận, đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết theo quy định của pháp luật.

Tại lời nói sau cùng bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện TU, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện TU, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình chuẩn bị xét xử và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người có thẩm quyền tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tính chất mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội:

Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với nội dung vụ án, phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thu thập hợp pháp. Như vậy, có đủ cơ sở để xác định: Chiều ngày 16/6/2022, tại bản Noong Thăng, xã Phúc Than, huyện Than Uyên, tỉnh LC, bị cáo Nông Văn V gặp và nhờ

01 người phụ nữ không rõ nhân thân lai lịch mua hộ trái phép 01 gói Heroine với giá 400.000 đồng, mục đích để sử dụng. Hồi 13 giờ 30 phút, cùng ngày, tại bản Pắc Ta, xã Pắc Ta, huyện TU, bị cáo Nông Văn V đã có hành vi tàng trữ trái phép 01 gói Heroine có khối lượng 0,72 gam mục đích để sử dụng thì bị Công an huyện TU phát hiện, bắt quả tang. Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Vì vậy, quan điểm đề nghị về tội danh, mức hình phạt đối với bị cáo của vị đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là hoàn toàn có cơ sở, đúng pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận. Khi thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy bị cáo nhận thức được việc tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Hành vi đó là nguy hiểm cho xã hội, có tính chất nghiêm trọng, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự trị an trên địa bàn nên cần được xử lý nghiêm minh.

[3] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

Về nhân thân: Bị cáo là người dân tộc thiểu số, trình độ học vấn rất thấp (9/12); khi bị công an phát hiện bắt quả tang có xét nghiệm chất ma túy thì bị cáo có sử dụng chất ma túy (dương tính).

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; bị cáo là người dân tộc thiểu số sống ở vùng sâu vùng xa, trình độ học vấn thấp nên nhận thức pháp luật rất hạn chế. Do vậy, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Không có.

Trên cơ sở tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo. Xét thấy cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để răn đe, giáo dục, cải tạo bị cáo thành công dân có ích cho xã hội

[4] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền nhưng bị cáo nghề nghiệp làm ruộng, nguồn thu nhập không ổn định. Do đó, Hội đồng xét xử quyết định miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về vật chứng của vụ án:

0,62 gam Heroine còn lại sau giám định, 01 mảnh nilon màu trắng, 01 mảnh nilon màu xanh xét thấy cần tịch thu tiêu hủy theo Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại xe Lead màu sơn đỏ đen, biển kiểm soát 25B1-542.00. Đối với chiếc xe mô tô trên, ngày 14/9/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện TU đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại chiếc xe mô tô trên cho chủ sở hữu hợp pháp là chị Vì Thị Minh vì đây là tài sản riêng của chị Minh.

[6] Những vấn đề liên quan:

Về nguồn gốc số Heroine, bị cáo Nông Văn V khai nhờ 01 người phụ nữ không rõ nhân thân lai lịch tại bản Noong Thăng, xã Phúc Than, huyện Than Uyên mua hộ. Quá trình điều tra không xác định được người phụ nữ này nên không có căn cứ để điều tra xử lý.

Trong vụ án này, bị cáo Nông Văn V khai có Mò Văn Cu, Lò Văn Nam mỗi người đưa cho Vương 100.000 đồng để bị cáo mua hộ Heroine. Quá trình điều tra, Mò Văn Cu không thừa nhận, ngoài lời khai duy nhất của Vương không còn tài liệu, chứng cứ nào khác để chứng minh. Vì vậy, không đủ căn cứ xử lý đối với Mò Văn Cu. Đối với Lò Văn Nam, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện TU đã tiến hành xác minh tại địa phương, hiện Nam không có mặt tại địa phương không biết đi đâu, làm gì từ ngày 17/6/2022 đến nay, khi nào xác minh, làm rõ sẽ xử lý đối với Nam theo quy định của pháp luật.

[7] Về án phí: Bị cáo bị kết án phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 135; Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1, khoản 5 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106; Điều 135; Điều 136; Điều 331; Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nông Văn V phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo 01 năm 08 tháng tù, trừ 06 ngày tạm giữ, còn lại 01 năm 07 tháng 24 ngày tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo vào trại chấp hành hình phạt. Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo.

3. Về vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy 01 bì thư của Công an huyện TU, màu trắng, hình chữ nhật, bên trong đựng 0,62 gam Heroine còn lại sau giám định, 01 mảnh nilon màu trắng, 01 mảnh nilon màu xanh.

(Tình trạng vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng vào hồi 08 giờ 30 phút ngày 08/11/2022 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện TU với Chi Cục thi hành án dân sự huyện TU)

4. Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án lên Tòa án nhân dân cấp trên.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh LC;
- VKSND tỉnh LC;
- Sở tư pháp tỉnh LC;
- VKSND huyện TU;
- Chi Cục THADS huyện TU;
- Công an huyện TU;
- Bị cáo;
- Người có QLNVLQ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Dương Thị Tuyết Thanh

